

LUẬT PHÒNG CHỐNG MA TÚY

Điều 2 luật phòng chống ma túy (giải thích từ)

1. Cây có chứa chất ma túy bao gồm cây thuốc phiện (cây anh túc), cây cô ca, cây cần sa hoặc cây khác có chứa chất ma túy do Chính phủ quy định.
2. Phòng, chống ma túy là phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh chống tệ nạn ma túy và kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy.
3. Tệ nạn ma túy là tình trạng nghiện ma túy, tội phạm về ma túy và các hành vi trái phép khác về ma túy.
4. Người nghiện ma túy là người sử dụng chất ma túy, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần và bị lệ thuộc vào các chất này.

Điều 3: Nghiêm cấm các hành vi sau đây:

1. Trồng cây có chứa chất ma túy.
2. Sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, bảo quản, mua bán, phân phối, giám định, xử lý, trao đổi, xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh, nghiên cứu trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần.
3. Sử dụng, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; xúi giục, cưỡng bức, lôi kéo, chứa chấp, hỗ trợ việc sử dụng trái phép chất ma túy.
4. Sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sản xuất, sử dụng trái phép chất ma túy.
5. Chống lại hoặc cản trở việc cai nghiện ma túy

Điều 4: Phòng, chống ma túy là trách nhiệm của cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức và của toàn xã hội.

Điều 26 khoản 1: Người nghiện ma túy có trách nhiệm:

1. Tự khai báo về tình trạng nghiện ma túy của mình với cơ quan, tổ chức nơi làm việc hoặc chính quyền cơ sở nơi cư trú và tự đăng ký hình thức cai nghiện;
2. Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về cai nghiện ma túy.

Điều 26 khoản 2: Gia đình có người nghiện ma túy có trách nhiệm:

1. Báo cho chính quyền cơ sở về người nghiện ma túy trong gia đình mình và tình trạng nghiện của người đó.
2. Giúp người nghiện ma túy cai nghiện tại gia đình theo sự hướng dẫn, giám sát của cán bộ y tế và chính quyền cơ sở.
3. Theo dõi, giám sát, phòng ngừa, ngăn chặn người nghiện sử dụng trái phép chất ma túy hoặc có hành vi gây mất trật tự, an toàn xã hội.
4. Hỗ trợ cơ quan có thẩm quyền đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện và đóng góp kinh phí cai nghiện theo quy định của pháp luật.

Điều 28

1. Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên đã được cai nghiện tại gia đình, cộng đồng hoặc đã được giáo dục nhiều lần tại xã, phường, thị trấn mà vẫn còn nghiện hoặc không có nơi cư trú nhất định phải được đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.
2. Việc đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được thực hiện theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh. Thời hạn cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện bắt buộc từ **một năm đến hai năm**.
3. Người nghiện ma túy tự nguyện làm đơn xin cai nghiện thì được nhận vào cai nghiện tại cơ sở cai nghiện bắt buộc và không bị coi là bị xử lý vi phạm hành chính.

Điều 192. Tội trồng cây thuốc phiện hoặc các loại cây khác có chứa chất ma túy

1. Người nào trồng cây thuốc phiện, cây cô ca, cây cần sa hoặc các loại cây khác có chứa chất ma túy, đã được giáo dục nhiều lần, đã được tạo điều kiện để ổn định cuộc sống và đã bị xử phạt hành chính về hành vi này mà còn vi phạm, thì bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.
2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ ba năm đến bảy năm:
 - A) Có tổ chức;
 - B) Tái phạm tội này.

Điều 193. Tội sản xuất trái phép chất ma túy

Khoản 1. Người nào sản xuất trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

Điều 194. Tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy

Khoản 1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

Điều 198. Tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy

Khoản 1. Người nào cho thuê, cho mượn địa điểm hoặc có bất kỳ hành vi nào khác chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

Điều 199. Tội sử dụng trái phép chất ma túy

Khoản 1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, đã được giáo dục nhiều lần và đã bị xử lý hành chính bằng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc mà còn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ ba tháng đến hai năm.

Điều 200. Tội cưỡng bức, lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy

Khoản 1. Người nào cưỡng bức hoặc lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

MA TUÝ GẮN LIỀN VỚI AIDS, THẾ MA TUÝ LÀ GÌ? TÁC HẠI?

MA TUÝ LÀ GÌ?

Ma túy là những chất đưa vào cơ thể làm thay đổi chức năng của cơ thể.

Khi nghiện ma túy thì từ thể xác đến tinh thần của người bị lệ thuộc vào chất ma túy, bị nó khống chế về mọi suy nghĩ và hành động.

Sau khi sử dụng ma túy, người sử dụng thường có biểu hiện hưng phấn, nói nhiều, hoạt bát, siêng năng khác thường, kích động, thích làm những việc có cảm xúc mạnh, nếu mới dùng lần đầu thấy ngứa ngáy chân tay, bức rức không muốn gần ai.

Đối tượng dễ nghiện ma túy là những người sống buông thả không chịu sự quản lý của gia đình và xã hội, người biếng hay đua đòi ăn chơi, người tò mò tỏ ra biết ăn chơi hưởng thụ, người không hiểu tác hại của việc sử dụng chất ma túy.

Hiện nay ma túy đang là hiểm họa lớn vì nó ảnh hưởng đến sức khỏe cá nhân, ảnh hưởng đến gia đình, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, an ninh quốc gia, làm lan truyền đại dịch AIDS.

AIDS là gì ?

AIDS là tên viết tắt từ tiếng Anh của bệnh (Acquired Immuno Deficiency Syndrome) dịch sang tiếng Việt có nghĩa là: “Hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải”.

HIV là gì ?

HIV là một loại VR HIV: Bệnh AIDS do một loại VR HIV (viết tắt từ tiếng Anh Human Immuno deficiency VR) nghĩa là VR gây suy giảm hệ miễn dịch ở người, chuyên tấn công vào các bạch cầu người (tức là hệ thống miễn dịch trong máu người) gây ra làm suy giảm khả năng kháng cự lại bệnh tật của cơ thể

10 ĐIỀU CẦN NHỚ VỀ AIDS :

1. AIDS tức là bệnh liệt kháng, do VR HIV huỷ hoại hệ miễn dịch của cơ thể gây ra. Người bệnh AIDS sẽ mắc phải những căn bệnh hiểm nghèo như ung thư, viêm não ... dẫn đến cái chết không cứu chữa được.

2. Người bị nhiễm VR HIV dù chưa phát thành bệnh AIDS nhưng đã có thể lây lan truyền mầm bệnh cho người khác theo đường sinh dục và đường máu.

3. VR HIV gây bệnh AIDS lây lan chủ yếu qua quan hệ tình dục và dùng chung kim và ống chích (đường máu) với người mang VR và lây từ người mẹ bị nhiễm HIV sang thai nhi.

4. Bệnh AIDS thoát đầu xảy ra cho những người sống buông thả bừa bãi như người đồng tính luyến ái nam, gái mãi dâm, người nghiện ma túy, nhưng về sau có thể lây lan cho mọi người bình thường khác.

5. Ở Việt nam AIDS đang có nguy cơ tràn vào theo chân những người nước ngoài, Việt kiều ... đến từ những nước đang có dịch, từ những người có quan hệ tiếp xúc tình dục với người nước ngoài .

6. AIDS hiện còn chưa có thuốc chữa, hễ mắc phải là tử vong. Biện pháp ngăn chặn duy nhất hiện nay là tích cực phòng ngừa.

7. Những biện pháp phòng ngừa chủ yếu là : Tránh quan hệ tình dục với người có nguy cơ. Không dùng chung kim và ống chích mà không được khử trùng đúng cách. Tránh dùng chung kim và ống chích với người nghiện ma túy.

8. Khi nghi ngờ bị nhiễm AIDS, nên đi thử máu để xác định. Xác định sớm tình trạng nhiễm bệnh là để có biện pháp nhằm kéo dài cuộc sống cho chính mình.

9. Quan tâm giúp đỡ người bệnh AIDS, chống thái độ ruồng rẫy, kỳ thị để khuyến khích hành vi có trách nhiệm của người bệnh, ngăn ngừa sự lây lan của dịch AIDS.

10. Thông tin giáo dục về bệnh AIDS và pp phòng ngừa rộng rãi cho mọi người là cách thức duy nhất hữu hiệu hiện nay để ngăn chặn dịch AIDS. Mọi người phải được thông tin về bệnh AIDS. Mỗi người phải tham gia tích cực công tác thông tin phòng chống AIDS.